

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 17 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Nguyễn Phan Thùy Trang

- Trương Thị Bích Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2022/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐ-TA ngày 10/01/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; nơi sinh: thành phố K, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 22, khóm V, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn W, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Phương Đài, sinh năm 1969; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Ông Nguyễn Thành Thái – Luật sư Công ty Luật TNHH Kim Long – Chi nhánh Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Bị hại: Tổ công tác số 3 liên ngành đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh An Giang;

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Văn W, sinh năm 1986, tổ trưởng Tổ công tác số 3 liên ngành đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh An Giang, nơi cư trú: ấp Phước Thọ, xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn Dg, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ 17, khóm V, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Phan Trung Hn, sinh năm 1997; nơi cư trú: số 258C/8, khu vực 2, phường An Bình, quận N, thành phố C, vắng mặt.

- Ông Lê Phúc Đăng Kh, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp Tô Bình, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp Hưng Lợi, xã DHC, huyện C, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn W, sinh năm 1968; nơi cư trú: tổ 22, khóm V, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn Nê, sinh năm 1967; vắng mặt.

- Bà Ngô Thị Ngọc Giàu, sinh năm 1983; vắng mặt.

- Ông Cao Văn Chiến, sinh năm 1967; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trung Khang, sinh năm 1968; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Liệt, sinh năm 1951; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch liên ngành tỉnh An Giang số 39/KHLN ngày 22/4/2021 giữa Công an, Bộ đội biên phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự, Cục W Quan, Cục Quản lý thị trường, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Tây Nam Bộ trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, khoảng 22 giờ ngày 22/4/2021, Tổ công tác số 03 do Lê Văn W, cán bộ Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh làm Tổ trưởng cùng các thành viên Võ Quốc Tuấn, Nguyễn Văn Ý, Phan Văn Hn và Lê Phúc Đăng Kh tiến hành tuần tra, kiểm soát tuyến đường thủy, bộ thuộc phường Vĩnh Ngươn, thành phố K, chặn bắt những người vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ Campuchia về Việt Nam.

Đến khoảng 03 giờ ngày 23/4/2021, Tổ công tác của anh Lê Văn W đến khu vực tổ 10, khóm V 3, phường Vĩnh Ngươn, thành phố K, Hn, Ý, Kh lên đường bộ tuần tra hướng biên giới Việt Nam – Campuchia, được khoảng 200m, Tổ công tác phát hiện đối tượng Lê Văn Dg và 04 nam thanh niên (không rõ lai

lich) mang vác các túi nhựa đen, chứa thuốc lá điều nhập lậu, đi bộ hướng Campuchia về Việt Nam, nên chặn bắt giữ Dg và 02 túi nhựa đen, bên trong chứa 750 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet; còn 04 nam thanh niên kia bỏ chạy tàu thoát để lại 06 túi nhựa đen, chứa 1.750 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm các nhãn hiệu Jet, Heron, Nelson.

Liên sau đó, các anh Hn, Ý, Kh liền đưa Dg cùng tang vật về trụ sở, vừa đi được khoảng 50m, Tổ công tác số 3 bị nhiều nam thanh niên (không rõ lai lịch) cầm dầm gỗ (dùng bơi xuống), đèn pin, gậy gỗ chặn lại, 01 nam thanh niên trong nhóm tri hô *“Tụi mày đâu hết rồi, tụi nó đang ở đây nè, đánh tụi nó, lấy lại hàng”*. Hn, Ý và Kh đề các túi nhựa chứa thuốc lá điều nhập lậu xuống bờ ruộng nước, bố trí canh giữ, điện thoại báo cáo sự việc để Tổ trưởng W cử lực lượng hỗ trợ. Nhóm thanh niên tiếp tục gây áp lực, la hét, tri hô *“Đánh nó, đánh nó”*. Lợi dụng sự sơ hở của lực lượng, đối tượng Dg vùng bỏ chạy về hướng ngược lên biên giới, Ý, Hn đuổi theo, bị nam thanh niên cầm dầm gỗ đánh không trúng. Còn riêng anh Kh một mình đứng giữ tang vật, nhưng Kh bị một nam thanh niên từ phía sau dùng chân đạp trúng lưng làm Kh té ngã. Cùng lúc, bị cáo Nguyễn Văn T đi đến, thấy sự việc đánh nhau và nghe có tiếng tri hô *“Tiếp bây ơi, tiếp bây ơi”*. T liền xông vào giật lấy 01 túi nhựa đen ngay cạnh anh Kh, nhanh chóng chạy về hướng biên giới, chạy đến bờ ruộng, T kiểm đếm được túi nhựa chứa 500 bao thuốc lá hiệu Hero, T để túi nhựa thuốc trên bờ ruộng, mục đích cho những người bị bắt thuốc lá trên tìm nhận lại. Xong T bỏ đi về nhà, riêng Hn, Ý, Kh đã đang bị nhóm thanh niên bao vây. Sau đó lực lượng Tổ công tác đến hỗ trợ, do lợi dụng thời tối, ngoài đồng ruộng, nhóm thanh niên bỏ chạy thoát không truy tìm và làm việc được.

Qua kiểm tra, tang vật còn lại 04 túi nhựa chứa 1.500 bao thuốc lá điều nhập lậu, bị thất lạc 500 bao các loại Jet, Hero, Nelson. Mời Dg và T làm việc, cả hai thừa nhận hành vi vi phạm, giao nộp lại cây còng do Dg mang theo lúc bỏ chạy. Đối với 500 bao thuốc lá điều nhập lậu bị thất lạc và 500 bao thuốc lá điều nhập lậu bị T lấy mang đi, đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ: 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video clip ghi diễn biến vụ án do Tổ công tác quay bằng điện thoại (lưu hồ sơ vụ án); 01 cây còng số 8, số hiệu 508-E16 BCA (đã trao trả cho Phan Trung Hn – Trung đoàn cảnh sát cơ động T Nam Bộ); 1.500 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm: 250 bao nhãn hiệu Hero, 750 bao nhãn hiệu Jet, 500 bao nhãn hiệu Nelson; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh; tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (đã chuyển giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 243a ngày 23/9/2021, các Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 02 ngày 14/4/2022, số 03 ngày 03/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K, về các tội *“Cướp tài sản”, “Vận chuyển hàng cấm”, “Chống người thi hành công vụ”*;

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 195 ngày 23/9/2021 đối với Nguyễn Văn T về tội *“Cướp tài sản”*.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 195a/KL-ĐS ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố K, ghi nhận: thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero, số lượng 500 bao, trị giá 7.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 228/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Trích xuất 124 ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa CD (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố K gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo. Kèm theo kết định giám định: 01 phụ lục gồm 33 trang A4.

Ngày 29/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố K đã tiến hành mở phiên tòa hình sự sơ thẩm, quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, làm rõ thu thập thêm về chứng cứ để chứng minh hành vi khách quan của dấu hiệu cấu thành tội cướp tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T.

Sau khi thu thập chứng cứ, điều tra bổ sung, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K có Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01 ngày 01/11/2022 thay đổi từ tội “Cướp tài sản” sang tội “Cướp giật tài sản”; Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can số 01 ngày 01/11/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K đối với Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 108/CT-VKSCĐ-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản là hàng hóa các túi đựng thuốc lá ngoại của lực lượng Tổ công tác liên ngành chống buôn lậu, T xông vào giật lấy rồi nhanh chóng tẩu thoát đi về phía Campuchia, chiếm đoạt 500 bao thuốc lá điều nhập lậu Hero trị giá 7.000.000 đồng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử công bố lời khai đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn W, người liên quan Võ Quốc Tuấn, Nguyễn Văn Ý, Phan Trung Hn, Nguyễn Phúc Đăng Kh về việc bị nhóm nam thanh niên cầm dầm gỗ, đèn pin, gây gỗ quơ đánh, đập, bị sát thương, từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi cướp giật túi nhựa chứa thuốc lá điều nằm trong sự kiểm soát quản lý của Lê Phúc Đăng Kh rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo về tội “*Cướp*

giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video clip ghi diễn biến vụ án đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án; Đối với 01 cây cồng số 8, số hiệu 508-E16 BCA (đã trao trả cho Phan Trung Hn – Trung đoàn cảnh sát cơ động T Nam Bộ) nên đề nghị không đề cập giải quyết;

Đối với 1.500 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm: 250 bao nhãn hiệu Hero, 750 bao nhãn hiệu Jet, 500 bao nhãn hiệu Nelson; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh của đối tượng Dg và nhóm thanh niên bỏ lại, tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh trong các vụ án “*Vận chuyển hàng cấm*”, “*Chống người thi hành công vụ*”;

Đối với số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại số tiền bằng giá trị tài sản chiếm đoạt, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp Lê Văn Dg và 04 nam thanh niên (không rõ lai lịch) vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và nhóm nam thanh niên (không rõ lai lịch) khác, đã thực hiện hành vi có dấu hiệu của các tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và “*Chống người thi hành công vụ*”, do chưa xác định và làm việc được các đối tượng này nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án, tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Trường hợp Nguyễn Văn Ý, Phan Trung Hn và Lê Phúc Đăng Kh (thành viên lực lượng Tổ công tác liên ngành) bị nhóm nam thanh niên (không rõ lai lịch) cầm dầm gỗ, đèn pin, gây gỗ quơ đánh, đập, gây sây sát nhẹ bị sây sát nhẹ, đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:

Thông nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Giai đoạn điều tra và thời gian bị cáo T bị tạm giam đã thể hiện thái độ ăn năn, thành khẩn khai báo, bản thân không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; hiện nay, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có cha mẹ đều đã lớn tuổi, nhiều bệnh tật. Vì vậy, mong Hội

đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình, chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Sự vắng mặt của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội

Đối chiếu lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các biên bản xác minh, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập; đồng thời qua điều tra cũng như tại phiên tòa, thể hiện T không có nói chuyện, bàn bạc, trao đổi, la hét cùng với nhóm thanh niên dùng cây dầm tấn công đánh lực lượng chống buôn lậu, tạo áp lực, gây cản trở, chống đối lực lượng làm nhiệm vụ. Chính vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố K ra Cáo trạng bổ sung thay đổi tội danh “*Cướp tài sản*” là phù hợp, có căn cứ.

Khi bị cáo T từ nhà chạy xe Honda lên khu vực cánh đồng khóm V 3, phường Vĩnh Ngươn, thành phố K, vừa chạy đến chỗ lực lượng đang thi hành công vụ, T thấy những người bị bắt giữ thuốc lá nên muốn giúp họ lấy lại số thuốc lá bị bắt giữ nhằm giảm bớt thiệt hại, nên T lợi dụng sơ hở trong việc trông giữ, quản lý tài sản là hàng hóa của lực lượng Tổ công tác liên ngành chống buôn lậu, T xông vào, giật lấy 01 túi nhựa đen, bên trong chứa 500 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, trị giá 7.000.000 đồng, hoàn toàn không có bắt

cứ lời nói, cử chỉ, hành động nào nhằm gây áp lực với lực lượng chống buôn lậu. Sau khi chiếm đoạt được túi thuốc lá, T đưa “đai” thuốc lá lên sau lưng vai trái đồng thời nhanh chóng chạy hướng lên khu vực biên giới. Đến khu vực gần đây 50m, T dừng lại đặt “đai” thuốc lá xuống đất và kiểm tra đếm được 50 cây thuốc lá hiệu Hero, sau đó T đi về nhà.

[4] Xét, bị cáo Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản là hàng hóa thuốc lá điều của Tổ công tác liên ngành chống buôn lậu, bị cáo xông đến, nhanh chóng cướp giật hàng hóa và tẩu thoát. Mặc dù lời khai của bị cáo cho rằng mục đích chiếm đoạt tài sản thuốc lá nhằm trao trả lại cho những người vận chuyển thuốc lá bị lực lượng chống buôn lậu bắt giữ, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến tài sản là hàng hóa thuộc sự quản lý, kiểm soát của Tổ công tác số 3 đang làm nhiệm vụ chống buôn lậu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong việc đấu tranh, phòng chống tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bản thân thuộc thành phần lao động, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục sửa chữa là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lẽ ra, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để bị cáo nhận thức sâu sắc hơn về hành vi đã thực hiện. Tuy nhiên, xét quá trình tạm giam, bị cáo T không vi phạm nội quy, quy chế, quy định nơi giam giữ, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, giảm nhẹ hình phạt, có nhân thân tốt, thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/10/2021 đến nay đã đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, Hội đồng xét xử nghĩ nên không cần buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù tiếp mà cần tạo điều kiện cho bị cáo trở về nơi cư trú tái hòa nhập cộng đồng, chí thú làm ăn lương thiện, trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội là đủ tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn T giao nộp lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt (*Theo biên lai thu tiền số 0001690 ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K*).

Đối với 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video clip ghi diễn biến vụ án đề nghị tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

Đối với 1.500 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại đã thu giữ của đối tượng Dg và nhóm thanh niên cần tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh xử lý trong các vụ án khác đã được khởi tố.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imei 352287/56/26784/3, đã qua sử dụng, là tang vật của Lê Văn Dg, vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý trong vụ án khác.

[8] Quan điểm bào chữa của người bào chữa, ý kiến phát biểu luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát truy tố về tội danh, việc vận dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được xem xét chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác:

Trường hợp Lê Văn Dg và 04 nam thanh niên (không rõ lai lịch) vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và nhóm nam thanh niên (không rõ lai lịch) khác, liên quan trong vụ án, đã thực hiện hành vi có dấu hiệu của các tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và “*Chống người thi hành công vụ*”..., do chưa xác định nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án, tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Trường hợp Nguyễn Văn Ý, Phan Trung Hn và Lê Phúc Đăng Kh (thành viên lực lượng Tổ công tác liên ngành) bị nhóm nam thanh niên (không rõ lai lịch) cầm dầm gỗ, đèn pin, gây gỗ quơ đánh, đập, gây sây sát nhẹ bị sây sát nhẹ, đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Quyền kháng cáo:

Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 299, khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cướp giật tài sản*”;

Xử phạt Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo T, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại giá trị tài sản bị chiếm đoạt (*Theo biên lai thu tiền số 0001690 ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K*).

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ 01 đoạn video clip ghi diễn biến vụ án;

Tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh xử lý số lượng 1.500 bao thuốc lá các loại (250 bao thuốc lá hiệu Hero, 750 bao thuốc lá hiệu Jet, 500 bao thuốc lá hiệu Nelson).

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imei 352287/56/26784/3, đã qua sử dụng để xác minh, xử lý trong vụ án khác.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Ngọc Hà